

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HSST

Ngày: 25/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Bùi Văn Thúc**

Ông: **Bùi Thanh Nông**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1.BÙI TIẾN T, sinh ngày 13 tháng 10 năm 1991 tại Kim Bôi, Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Mến B, xã Kim L huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V và bà Quách Thị H; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2.BÙI THẾ H, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1993 tại Kim Bôi, Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Mến B, xã Kim L, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao

động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Như E (đã chết) và bà Quách Thị V; có vợ là Bùi Thị T và có 02 con là Bùi Bảo N, sinh năm 2015 và Bùi Bảo C, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 23/02/2013 bị cưỡng chế đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số: 180 ngày 20/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình với thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3.BÙI VĂN V, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1990 tại Kim Bôi, Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm Mến B, xã Kim L, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V và bà Bùi Thị T; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 01/5/2010 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 18/9/2018 bị Công an huyện Kim Bôi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Bôi. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

Bùi Văn Th, sinh năm 1993. Nơi cư trú: xóm Mến B, xã Kim L, Kim Bôi, Hòa Bình – Có mặt

- *Người chứng kiến:*

Ông Đặng Hoàng Th, sinh năm 1968. Nơi cư trú: khu Thống N, thị trấn B, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/12/2020, Bùi Tiến T, Bùi Văn V đến chơi nhà Bùi Thế H tại: xóm Mến B, xã Kim L, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Tại đây, cả ba cùng nhau ăn cơm tối với hai người chú của H và vợ con của H. Ăn uống xong, các chú của H đi về trước, vợ và các con H vào phòng đi ngủ. Lúc này, H rủ T và V “lâu ngày anh em làm tý đá nhé” thì T và V đồng ý. Cả ba cùng bàn bạc thống nhất mỗi người 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để đi mua ma túy tổng hợp về sử dụng, do V chưa có tiền nên đã vay tiền của T để đóng góp hên chiều ngày 30/12/2020 sẽ trả. Khi góp tiền xong, H đã gọi điện thoại cho Bùi Văn N, sinh năm: 1995, trú tại: xóm M, xã Kim L, huyện Kim Bôi hỏi được số điện thoại của người bán ma túy. H gọi vào số này thì một người phụ nữ lạ nghe máy nói không có ở nhà, sau đó người này lại cho H số điện thoại một người bán ma túy khác, H liên lạc và hên được người đó gặp ở thị trấn B, huyện Kim Bôi rồi bảo T đi mua. T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90H9 – 2427 của V đi mua ma túy. Lên đến nơi, T gọi điện thoại vào số điện thoại H đã cho thì người đàn ông đó hẹn T ở ngã ba thị trấn B. Đợi một lúc lâu không thấy, T tiếp tục gọi thì người này bảo T “đang đi lấy đồ” (“đồ” ý hiểu là ma túy). Lúc này, thấy điện thoại hết pin, đợi không thấy nên T đi về.

Do đợi lâu không thấy T nên H gọi lại cho người đàn ông bán ma túy thì người này bảo đi lên gặp ở đê Sông Bôi tại thị trấn B rồi H điều khiển xe mô tô chở V đi lên thị trấn B tìm T. Khi đi đến đoạn dốc tại khu Bo, thị trấn B thì gặp T đang đi quay về, T bảo điện thoại hết pin chưa mua được ma túy. Thấy vậy, H bảo T quay lại đi đến chỗ H đã hẹn để mua, T một mình đi lên đê Sông Bôi gặp và mua được ma túy của một người đàn ông lạ mặt với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi có được ma túy, T cất số ma túy trên vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi Bùi Tiến T đi đến đoạn gần Ngầm Bo thuộc khu Thống Nhất thị trấn B thì bị tổ Công tác Công an huyện Kim Bôi bắt quả tang, dẫn giải cùng tang vật về Trụ sở Ủy ban Nhân dân thị trấn B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Về phía Bùi Thế H và Bùi Văn V do đợi lâu không thấy T quay lại nên đã đi về nhà ngủ. Quá trình điều tra T đã khai nhận toàn bộ quá trình cùng Bùi Thế H, Bùi Văn V góp tiền bàn bạc, mượn xe mô tô của V để đi mua được số ma túy trên, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Thế H và Bùi Văn V.

Các vật chứng thu giữ được gồm:

- 01(một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, BKS: 90H9 – 2427

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, bên trong chứa sim số 0965795991.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh - đen, số sê-ri: 358561082898338, bên trong chứa sim số 0966463356.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen - bạc, màn hình bị vỡ, cảm ứng bị hỏng, không kiểm tra được số sêri, bên trong chứa sim số 0383940840. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi đã trả lại cho gia đình bị can Bùi Văn V quản lý.

Tại bản kết luận giám định số: 394/KLGĐCAT-PC09 ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *“Chất dạng tinh thể màu trắng trong ống nhựa màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “Tang vật: 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Tiến T Sn: 1991, trú tại: xóm Mến B – Kim L – Kim Bôi – Hòa Bình khi bắt quả tang vào ngày 29/12/2020 tại khu Thống Nhất – thị trấn B – Kim Bôi – Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng là 0,22g (Không phẩy hai mươi hai gam), là ma túy, loại Methamphetamine”* (Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại Bản cáo trạng số:17/CT – VKS, ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H và Bùi Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa :

- Các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H và Bùi Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; các bị cáo nhận tội, không kêu oan và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

- Anh Bùi Văn Th khai : Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 90H9-2427 màu đen - xám là do anh mua tại cửa hàng bán xe máy cũ tại Phủ Lý – Hà Nam vào khoảng tháng 4 năm 2020 với số tiền là 8.000.000 đồng, số tiền mua xe là của anh đi làm mà có. Sau đó do đi làm xa không cần dùng đến xe nên

anh đã cho anh trai là Bùi Văn V mượn để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Anh không biết việc Bùi Văn V cho Bùi Tiến T mượn chiếc xe này đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, anh Th đề nghị Tòa án xem xét trả lại cho anh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 90H9-2427 màu đen – xám để làm phương tiện đi lại hàng ngày.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H và Bùi Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H từ 12 - 18 tháng tù giam.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn V từ 12 - 18 tháng tù giam.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị :

+ Tịch thu, tiêu hủy 01(một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã được niêm phong trong phong bì dán kín nguyên vẹn; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, bên trong chứa sim số 0965795991; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh - đen, bên trong chứa sim số 0966463356.

+Trả lại cho anh Bùi Văn Th01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, BKS: 90H9 - 2427.

* Các ý kiến tranh luận: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

* Lời nói sau cùng : Các bị cáo đều nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,22 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H, Bùi Văn V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và trách nhiệm hình sự của từng bị cáo*.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Trong lần phạm tội này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có kế hoạch cụ thể, không có sự phân công rõ ràng khi thực hiện tội phạm nên hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, bị cáo T là người thực hành trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo V là người giúp sức chuẩn bị phương tiện cho bị cáo T đi mua ma túy. Do vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] *Nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo Bùi Thế H đã có 01 tiền sự, bị cáo Bùi Văn V đã có 02 tiền sự, mặc dù các bị cáo đều đã được xóa tiền sự xong lại không lấy đó làm bài học tu tỉnh, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị các cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình xét thấy: Trong quá trình điều cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Bùi Tiến T và bị cáo Bùi Thế H đều có ông nội được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội các bị cáo còn sống chung với bố mẹ đẻ, là lao động tự do, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy: 01(một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã được niêm phong theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, bên trong chứa sim số 0965795991 thu giữ của bị cáo bị cáo Bùi Tiến T và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh, bên trong chứa sim số 0966463356 thu giữ của bị cáo Bùi Thế H là công cụ phương tiện phạm tội dùng để trao đổi mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, BKS: 90H9 – 2427 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Bùi Văn Th, anh Th không biết việc các bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại anh Th.

[8] Về án phí: Các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H, Bùi Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thế H, Bùi Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tiến T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2020.

Xử phạt bị cáo Bùi Thế H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2020

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn V 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01(một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã được niêm phong trong phong bì dán kín nguyên vẹn, một mặt ghi: *“Tang vật: 01(một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dán kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Bùi Tiến T, Sn 1991, trú tại: xóm Mến B- Kim L - Kim Bôi - Hòa Bình khi bị bắt quả tang vào ngày 29/12/2020, tại: khu Thống Nhất - thị trấn B - Kim Bôi - Hòa Bình”*, tại mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Công an thị trấn B - Kim Bôi - Hòa Bình và chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, số sê ri: 358663048899444, bên trong chứa sim số 0965795991, tình trạng: điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu xanh - đen, số sê- ri: 358561082898338, bên trong chứa sim số 0966463356, tình trạng: màn hình bị vỡ, máy cũ đã qua sử dụng.

+Trả lại cho anh Bùi Văn Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, BKS: 90H9-2427, số khung: RLHJC4318AY166812, số máy: JC43E1424940, xe không có gương chiếu hậu bên phải, có chìa khoá xe kèm theo, tình trạng: xe cũ đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/04/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình)

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Bùi Tiến T, Bùi Thê H, Bùi Văn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự : Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Mai Linh